TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **83**/2022/QĐST-HNGĐ	*Đồng Phú, ngày 27 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: **Triệu Thị N**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 1, ấp T, xã Th, huyện Đ, tỉnh B.

*Bị đơn: **Điểu D**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 1, ấp T, xã Th, huyện Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị N và anh Điểu D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Nguyên đơn Triệu Thị N và bị đơn Điểu D xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự hết nên đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các bên đương sự thống nhất giao con chung là Điểu Thị Thanh T, sinh ngày 02/4/2019 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Điểu Duy P, sinh ngày 11/5/2016 cho anh Điểu D trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Thống nhất để tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng các bên đương sự thống nhất thỏa thuận là chị Triệu Thị N nộp. Được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018969 ngày 19/10/2022 của Chi cục thi hành án huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hoàn lại cho chị N số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú;
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú;
- UBND xã Th (KH số 73/09.9.2016)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương